

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2025

Thực hiện Quyết định số 1736/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của UBND tỉnh ban hành Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và đề nghị của Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội tại Công văn 368/CPCTNXH-CSPCMD ngày 30/7/2024; đề xuất của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 566/TTr-SYT ngày 24/3/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2025 (sau đây gọi tắt là Kế hoạch), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, địa phương và của toàn xã hội trong công tác phòng, chống mại dâm; phòng ngừa và ngăn chặn không để mại dâm phát sinh trong tuổi vị thành niên, học sinh, sinh viên, xâm hại tình dục trẻ em.

2. Yêu cầu

a) Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, địa phương trong việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa, xử lý các vi phạm và giải quyết các vấn đề liên quan; kết hợp phòng, chống tệ nạn mại dâm với phòng, chống tệ nạn ma túy và phòng, chống nhiễm HIV/AIDS.

b) Thực hiện lồng ghép công tác phòng, chống mại dâm với các chương trình và chính sách an sinh xã hội; tạo cơ hội tiếp cận với các dịch vụ trợ giúp cho phụ nữ, trẻ em gái, các hộ gia đình nghèo nhằm phòng ngừa các nguy cơ liên quan đến mại dâm.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

a) Có 100% các cấp chính quyền địa phương trên địa bàn tỉnh xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động phòng, chống tệ nạn mại dâm.

b) Có 70% xã, phường, thị trấn trở lên tổ chức được ít nhất một hình thức tuyên truyền về phòng ngừa mại dâm và được duy trì thường xuyên.

c) Có 50% xã, phường, thị trấn thực hiện lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống tệ nạn mại dâm với việc thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình an sinh, trợ giúp xã hội, chương trình phòng, chống ma túy, phòng chống HIV/AIDS...

d) Ít nhất 70% người lao động tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm; ít nhất 60% người lao động trong các khu công nghiệp; 70% học sinh, sinh viên các trường trung học phổ thông, cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh được tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, cung cấp thông tin, kiến thức về phòng, chống tệ nạn mại dâm.

đ) 100% các tội phạm liên quan đến mại dâm đều được xử lý theo quy định của pháp luật.

e) 100% tổ giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố về hành vi vi phạm pháp luật về mại dâm được tiếp nhận, xác minh, giải quyết kịp thời.

g) Trong năm tổ chức kiểm tra ít nhất 20% số cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm trên địa bàn tỉnh.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến về phòng, chống mại dâm

a) Truyền thông các quy định về công tác phòng, chống mại dâm; giảm kỳ thị, phân biệt đối xử của cộng đồng đối với người bán dâm.

b) Tăng cường tuyên truyền phòng ngừa ở các địa phương có nhiều người di cư để hạn chế phát sinh mới số người tham gia mại dâm.

c) Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, các tiểu phẩm, ký sự, bài viết và tăng thời lượng truyền thông về tình hình tệ nạn mại dâm, công tác phòng, chống mại dâm trên các phương tiện thông tin đại chúng.

d) Đổi mới cách thức, nội dung truyền thông theo hướng sinh động để thu hút giới trẻ, thông qua ứng dụng công nghệ thông tin, qua mạng Internet và mạng xã hội; các hình thức truyền thông trực tiếp tại cộng đồng có tính tương tác cao.

đ) Tổ chức tuyên truyền; tư vấn; nói chuyện chuyên đề về công tác phòng, chống mại dâm; ưu tiên tuyên truyền trên các nền tảng mạng xã hội phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa phương, cộng đồng, tập trung vào các đối tượng là thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên, người lao động.

e) Tổ chức tổng kết đánh giá kết quả thực hiện công tác phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021 – 2025; kịp thời biểu dương, tôn vinh, khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp cho công tác phòng, chống mại dâm theo quy định.

2. Đẩy mạnh thực hiện các hoạt động phòng ngừa mại dâm thông qua lồng ghép các chương trình kinh tế - xã hội tại cơ sở

a) Tổ chức rà soát các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm, các đối tượng có nguy cơ cao khác và các chương trình phát triển kinh tế

- xã hội, an sinh xã hội, bảo trợ xã hội tại địa phương để hướng mục tiêu của các chương trình đến các nhóm đối tượng này.

b) Xây dựng các hoạt động lồng ghép cho lao động nông thôn, đối tượng thanh niên thuộc các hộ nghèo, hộ cận nghèo, lao động di cư, nhóm phụ nữ có nhu cầu tìm kiếm việc làm trong các chương trình về dạy nghề, tìm việc làm, hỗ trợ vay vốn, giảm nghèo nhằm cung cấp cho họ cơ hội lựa chọn công việc phù hợp.

3. Tăng cường thanh tra, kiểm tra; kịp thời phát hiện, xử lý các vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm; điều tra, truy tố các tội phạm liên quan đến mại dâm

a) Kiểm tra, quản lý chặt chẽ điều kiện thành lập và hoạt động kinh doanh, dịch vụ để phát sinh tệ nạn mại dâm theo quy định của pháp luật nhằm phòng ngừa, phát hiện và ngăn chặn việc lợi dụng các hoạt động này để tổ chức hoạt động mại dâm.

b) Tăng cường quản lý về an ninh, trật tự; tổ chức điều tra, khám phá các vụ án, triệt phá các tổ chức phạm tội liên quan đến mại dâm. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động đấu tranh phòng, chống vi phạm hành chính, tội phạm liên quan đến mại dâm từ cơ sở; kịp thời truy tố các tội phạm liên quan đến mại dâm.

4. Xây dựng, triển khai các hoạt động can thiệp giảm tác hại, phòng ngừa lây nhiễm các bệnh xã hội và HIV/AIDS, phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới trong phòng, chống mại dâm

a) Hình thành mạng lưới cơ sở cung cấp dịch vụ hỗ trợ giảm hại; phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, hòa nhập cộng đồng, có sự tham gia của các cơ quan nhà nước, các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, chuyên gia, cá nhân.

b) Tăng cường hỗ trợ, đầu tư nguồn lực để cải tạo, mở rộng, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các cơ sở, mạng lưới cung cấp dịch vụ hỗ trợ về giáo dục nghề nghiệp, chăm sóc sức khỏe, phòng ngừa lây nhiễm các bệnh xã hội và HIV/AIDS, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng.

5. Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm

a) Triển khai các chương trình tập huấn, hướng dẫn, cập nhật kiến thức, công nghệ, kỹ năng tư vấn, hỗ trợ thực hiện công tác tuyên truyền và hướng dẫn cộng đồng về phòng, chống mại dâm.

b) Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho người làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội các cấp, các ngành có liên quan; người trực tiếp tham gia cung cấp dịch vụ hỗ trợ xã hội; mạng lưới báo cáo viên, tuyên truyền viên, tình nguyện viên, cộng tác viên các cấp về công tác phòng, chống mại dâm.

c) Nâng cao năng lực cho Đội công tác xã hội tình nguyện cấp xã trong việc tuyên truyền, vận động, tư vấn, hỗ trợ tại cộng đồng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này theo đúng quy định.

a) Hướng dẫn thực hiện các quy định về phòng, chống mại dâm; chỉ đạo Trung tâm Công tác xã hội tỉnh phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng, địa phương thực hiện tiếp nhận, hỗ trợ các đối tượng theo đúng quy định.

b) Phối hợp với các sở, ngành liên quan xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra liên ngành; thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về phòng, chống mại dâm trên các phương tiện thông tin đại chúng.

c) Tổ chức các hoạt động tuyên truyền về phòng, ngừa tệ nạn mại dâm. Tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực cho người làm công tác phòng, chống mại dâm ở địa phương và đội công tác xã hội tình nguyện.

d) Triển khai các biện pháp can thiệp giảm tác hại về HIV/AIDS trong phòng, chống mại dâm; chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh, phối hợp tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động của các cơ sở kinh doanh dịch vụ theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế.

đ) Thực hiện chế độ báo cáo, đánh giá tình hình thực hiện; tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

e) Phối hợp với Sở Nội vụ đề xuất khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác triển khai thực hiện Chương trình phòng chống mại dâm giai đoạn 2021-2025.

2. Giao Công an tỉnh phối hợp với các ngành, địa phương tăng cường công tác phòng ngừa, đấu tranh triệt phá các ổ nhóm, đường dây tội phạm liên quan đến mại dâm, tội phạm mua bán người.

3. Giao Sở Tài chính căn cứ khả năng ngân sách, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

4. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ nhằm ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi hoạt động mại dâm. Thực hiện lồng ghép các nội dung tuyên truyền về phòng, chống mại dâm với các hoạt động văn hóa, thể thao. Chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông thường xuyên tuyên truyền, truyền thông về phòng, chống mại dâm.

5. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với các địa phương chỉ đạo các trường trung học phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp tổ chức tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống mại dâm; kỹ năng sống đối với học sinh, sinh viên về phòng, chống mại dâm.

6. Giao Sở Tư pháp phối hợp với các đơn vị liên quan tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống mại dâm theo quy định.

7. Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Quảng Ngãi theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp với các cơ quan liên quan tuyên truyền phòng, chống mại dâm vào các chương trình thông tin, truyền thông.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh hướng dẫn các tổ chức thành viên, các hội viên tham gia vận động, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về phòng, chống tệ nạn mại dâm.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với tình hình tại địa phương; lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống mại dâm trong việc thực hiện các chương trình, kế hoạch có liên quan ở địa phương.

10. Chế độ thông tin, báo cáo: Các cơ quan, đơn vị, địa phương tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Y tế) kết quả thực hiện chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021-2025 trước ngày 30/11 để tổng hợp báo cáo Bộ Y tế theo quy định./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh;
- Báo Quảng Ngãi;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP, KTTH, NC;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX₉₆.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Phiên